TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/DS-ST
Ngày: 18/4/2023
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Linh Phi.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Hoài Duy
2. Bà Phạm Thị Kim Hoa

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị T – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Ngọc Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 360/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST- DS ngày 06 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Mai L, sinh năm 1983; Vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: 40 PVC, Khu phố A, Phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Chị, sinh năm 1979 và anh Nguyễn Ngọc Tuyên D, sinh năm 1977; Vắng mặt.

Cùng địa chỉ cư trú: 16/7 đường CMT8, Khu phố A, Phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 24 tháng 10 năm 2022, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Mai L trình bày*:**

Giữa anh L và anh Tuyên D, chị T có mối quan hệ quen biết. Ngày 07/10/2021 DL anh L cho anh D và chị T mượn 500.000.000 đồng, hẹn đến ngày 03/02/2022 Al hoàn trả, không thỏa thuận lãi suất. Anh L, chị D có viết giấy nhận nợ cho anh, không có thế chấp tài sản gì. Từ ngày vay tiền đến nay anh D, chị T chưa trả được khoản tiền lãi và tiền gốc nào cho anh L.

Nay anh L khởi kiện yêu cầu anh D, chị T trả 500.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn anh Nguyễn Ngọc Tuyên D và chị Hà Thị Thu T vắng mặt, không có lời trình bày.

Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết 326. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Mai L. Buộc anh Nguyễn Ngọc Tuyên D và chị Hà Thị Thu T trả cho anh Mai L số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng, ghi nhận anh L không yêu cầu tính lãi suất. Đương sự phải chịu tiền án phí, chi phí tố tụng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, ý kiến của Đại Dện viện kiểm sát, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Ngọc Tuyên D và chị Hà Thị Thu T được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, anh Mai L vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Xét chứng cứ khởi kiện nguyên đơn cung cấp:

- Bản chính "Giấy mượn tiền" ngày 07/10/2021 DL thể hiện nội dung anh D, chị T có vay của anh Mai L 500.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, không thế chấp tài sản, hẹn đến ngày 03/02/2022 AL trả tiền. Anh D, chị T có viết giấy nhận nợ có ký tên.

Quá trình giải quyết vụ án anh D, chị T không đến Tòa án không có lời trình bày, anh Mai L yêu cầu giám định chữ ký và chữ viết họ tên của chị Hà Thị Thu T và anh Nguyễn Ngọc Tuyên D trong giấy nhận nợ trên.

Tại Kết luận giám định số 53/KL-KTHS ngày 11/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Ngọc Tuyên D, Hà Thị Thu T trên "Giấy mượn tiền" ngày 07/10/2021 DL với chữ ký, chữ viết Hà Thị Thu T, Nguyễn Ngọc Tuyên D trên mẫu so sánh là cùng một người ký và viết ra.

Anh D, chị T có vay tiền nhưng không thanh toán theo thỏa thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ và xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh Mai L. Do đó, có đủ cơ sở anh D, chị T có trách nhiệm trả cho anh Mai L số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng.

Anh Mai L không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về chi phí tố tụng:

Do yêu cầu khởi kiện của anh Mai L được chấp nhận nên anh D, chị T phải chịu chi phí tố tụng. Anh D, chị T phải nộp 2.900.000 đồng chi phí tố tụng hoàn trả lại cho anh Mai L.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tình tiết và nội dung của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Ngọc Tuyên D và chị Hà Thị Thu T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Anh Mai L không phải chịu án phí;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, 466 Điều 470 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Mai L về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đối với anh Nguyễn Ngọc Tuyên D, chị Hà Thị Thu T.

Buộc anh Nguyễn Ngọc Tuyên D, chị Hà Thị Thu T có nghĩa vụ trả cho anh Mai L số tiền 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng. Ghi nhận anh Mai L không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày anh Mai L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Ngọc Tuyên D, chị Hà Thị Thu T không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả cho anh Mai L số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về chi phí tố tụng:

Anh Nguyễn Ngọc Tuyên D, chị Hà Thị Thu T có nghĩa vụ nộp 2.900.000 (Hai triệu chín trăm nghìn) đồng chi phí tố tụng tại Chi cục Thi hành án dân sự trả cho anh Mai L.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Ngọc Tuyên D, chị Hà Thị Thu T phải chịu 24.000.000 (Hai mươi bốn triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Mai L không phải chịu án phí, hoàn trả cho anh L 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng tiền án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001449 ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tiếp theo ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS Tp Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Linh Phi